

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 803/2021/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị H, sinh năm 1986

HKTT: Tổ X, phường ĐQ, TPTN, tỉnh Thái Nguyên;

Nơi ở : xóm C, xã C, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Lý Văn Th, sinh năm 1981

HKTT: Tổ X, phường ĐQ, TPTN, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2022

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị H và anh Lý Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1) Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thị H và anh Lý Văn Th xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2) Về con chung: Có 02 con chung là cháu Lý Quế L, sinh ngày 25/3/2012 và cháu Lý Thanh Th1, sinh ngày 12/01/2021.

Giao con chung Lý Quế L sinh ngày 25/3/2012 cho anh Lý Văn Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác;

Giao con chung cháu Lý Thanh Th1 sinh ngày 12/01/2021 cho chị Trịnh Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị H và anh Th có quyền đi lại, thăm và chăm sóc con chung, cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trong trường hợp cần thiết, vì lợi ích của con chung, các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

2.3) Về tài sản chung: Các đương sự xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4) Công nợ chung: Chị H và anh Th xác định vợ chồng không nợ ai, cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.5) Về án phí: Chị Trịnh Thị H tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000789 ngày 14/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên. Hoàn trả chị Trịnh Thị H 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí còn lại

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

THẨM PHÁN

*** Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THA dân sự TP. Thái Nguyên;
- UBND phường ĐQ;
- Lưu: VP, HS.

Chu Thị Bích Hiền